| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN ĐÔNG HÒA**<br>**TỈNH PHÚ YÊN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**Bản án số: 40/2019/HNGĐ-ST**
Ngày 27/11/2019
V/v tranh chấp ly hôn

# NHÂN DANH
## NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HÒA, TỈNH PHÚ YÊN

***- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Minh Thu

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Thư

2. Bà Trần Thị Thu Ba

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Huỳnh Tứ - Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân huyện Đông Hòa.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hòa tham gia phiên tòa:*** Ông Dương Thanh Nhuận – Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 211/2019/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 8 năm 2019 về việc: "Xin ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2019/QĐST-HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2019, Quyết định hoãn phiên tòa số 38/2019/QĐST-HNGĐ ngày 11/11/2019; giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn**: Chị Trần Thị Thanh H – sinh năm 1976;

Nơi cư trú: 434/34/21 E - B, phường X, quận B, thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

*** Bị đơn**: Anh Lê Văn V – sinh năm 1973;

Nơi cư trú: Khu phố A, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên. Triệu tập hợp lệ lần thứ 2, vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

***Trong đơn khởi kiện và quá trình làm việc, nguyên đơn chị Trần Thị Thanh H trình bày***: Chị và anh Lê Văn V tự nguyện tìm hiểu, tổ chức đám cưới theo phong tục cổ truyền, đăng ký kết hôn năm 1997 tại Uỷ ban nhân dân xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên. Quá trình chung sống xảy ra mâu thuẫn vì lối sống không phù hợp, không cùng quan điểm sống, giữa vợ chồng bất hòa; anh V không chung thủy, ngoại tình với người phụ nữ khác nên thường xuyên cãi vã, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc. Đến năm 2010, anh V bỏ đi khỏi địa phương, chị H đã tìm nhiều cách liên lạc nhưng không có kết quả. Tháng 8 năm 2018, chị H có đơn yêu cầu Tòa án thông báo tìm kiếm người vắng mặt ở nơi cư trú đối với anh V

đến Tòa án nhân dân huyện Đông Hòa để giải quyết việc ly hôn. Tòa án đã tiến hành thông báo tìm kiếm người vắng mặt ở nơi cư trú đối với anh V nhưng đến nay vẫn không có tin tức gì. Nay nhận thấy tình cảm không còn nên chị H xin ly hôn anh V để ổn định cuộc sống. Chị Trần Thị Thanh H có đơn xin xét xử vắng mặt giữ nguyên nội dung đơn khởi kiện và bản tự khai.

Về con chung: Có hai con chung tên Lê Văn D – sinh ngày 26/7/1998 và Lê Thị Tường V – sinh ngày 27/7/2001. Từ khi chị H, anh V sống xa nhau hai con chung do chị H nuôi dưỡng. Nay các con chung đều đã trưởng thành. Khi ly hôn chị H không có yêu cầu gì về con chung.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Lê Văn V vắng mặt tại nơi cư trú từ năm 2010 đến nay. Vào tháng 9/2018, Toà án nhân dân huyện Đông Hòa đã tiến hành thông báo tìm kiếm người vắng mặt ở nơi cư trú đối với anh H theo quy định của pháp luật, đến nay vẫn không có tin tức gì. Do đó, Toà án nhân dân huyện Đông Hòa không lấy được lời khai của anh H và không tiến hành hoà giải được.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hòa tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng và việc giải quyết vụ án

+Việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự: Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án cấp sơ thẩm đã tuân theo đúng trình tự thủ tục pháp luật quy định, đảm bảo cho đương sự thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ. Đương sự chấp hành đúng quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.

+ Việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H, về quan hệ hôn nhân cho chị H được ly hôn anh V; về con chung: Các con chung đều đã trưởng thành, chị H không có yêu cầu giải quyết nên không xét. Tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết nên không xét. Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Lê Văn V vắng mặt tại nơi cư trú từ năm 2010. Ngày 04/9/2018, Toà án nhân dân huyện Đông Hoà đã ra Quyết định số 19/2018/QĐDS-ST chấp nhận yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú và ra Thông báo số 06/2018/TB ngày 17/9/2018 tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với anh Lê Văn V nhưng đến nay vẫn không có tin tức gì về anh V. Bị đơn anh Lê Văn V đã được Tòa án triệu tập lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do; nguyên đơn chị Trần Thị Thanh H vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt do đó Toà án xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh V tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã H vào năm 1997, là hôn nhân hợp pháp. Tuy nhiên, theo chị H trình bày: trong quá trình chung sống, vợ chồng xảy ra mâu thuẫn. Anh V đã bỏ địa phương đi từ năm 2010 đến nay. Tòa án đã tiến hành xác minh và thông báo tìm kiếm anh V về để giải quyết việc ly hôn nhưng đến nay không có tin tức gì. Xét thấy hôn nhân giữa chị H và anh V đã rạn nứt trầm trọng,

hai bên tự sống xa nhau một thời gian dài. Anh V bỏ đi, chị H đã tìm nhiều cách để liên lạc với anh V nhưng không được. Anh V cũng không liên lạc gì với chị H, nghĩa là anh V đã tự ý cắt đứt liên lạc với chị H. Vì vậy, cần giải quyết cho chị H ly hôn anh V để đảm bảo các bên ổn định cuộc sống.

[3]. Về con chung: Có hai con chung tên Lê Văn D – sinh ngày 26/7/1998 và Lê Thị Tường V – sinh ngày 27/7/2001. Từ khi anh V bỏ đi, chị H là người trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung. Nay con chung D và V đã trưởng thành. Khi ly hôn chị H không có yêu cầu gì nên không xét.

[4]. Về tài sản chung: Nguyên đơn không yêu cầu giải quyết nên Tòa không xét.

[5]. Về án phí: Chị H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Căn cứ Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

**2.** Áp dụng Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị Thanh H.

Về hôn nhân: Chị Trần Thị Thanh H được ly hôn anh Lê Văn V.

Về con chung: Các con chung tên Lê Văn D – sinh ngày 26/7/1998 và Lê Thị Tường V – sinh ngày 27/7/2001 đều đã trưởng thành.

Về tài sản chung: Nguyên đơn không yêu cầu giải quyết nên không xét.

3. Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án, chị Trần Thị Minh H phải chịu 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu ly hôn, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0014039 ngày 06/8/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hòa. Như vậy, chị Trần Thị Minh H đã nộp xong án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn và bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện Đông Hoà (02);
- Chi cục THADS huyện Đông Hòa;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Nguyễn Minh Thu**

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện Đông Hoà (02);
- Chi cục THADS huyện Đông Hòa;
- Các đương sự;
- UBND xã Hòa Tâm;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Nguyễn Minh Thu**